

Số : 06 / TB - CĐNBK

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2017

THÔNG BÁO
DANH MỤC BÀI GIẢNG, GIÁO TRÌNH CÁC MÔN NGHỀ
(Đã có sách tính đến đầu học kỳ 2 năm học 2016-2017)

Thực hiện quy định của Ban Giám hiệu, vào đầu mỗi học kỳ, phòng Đào tạo & QLSV sẽ gửi đến các Khoa chuyên môn danh mục các quyển bài giảng, giáo trình mà sinh viên từng nghề cần mua để các khoa yêu cầu các GVCN tổ chức cho sinh viên mua bài giảng, giáo trình theo danh sách từng lớp. Phòng Đào tạo & QLSV phối hợp chặt chẽ với các Khoa để cung cấp sách đến sinh viên trong thời gian 2 tuần đầu học kỳ. Nhà trường sẽ tổ chức thi cuối kỳ theo đề thi chung đối với các môn đã học theo quyển bài giảng, giáo trình. Ngoài ra, ai có nhu cầu mua sách (theo danh mục dưới đây) có thể liên hệ mua tại phòng Đào tạo & QLSV (Bộ phận quản lý sinh viên) - phòng 103-92A Lê Thanh Nghị, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Đơn vị tính: đồng

STT	KHOA	TÊN BÀI GIẢNG	NHÀ XUẤT BẢN	GIÁ BÁN (Trường đã trợ giá 15 %)
1	CƠ KHÍ	Máy cắt kim loại	Giáo dục VN	26.000
2		Công nghệ chế tạo máy	Giáo dục VN	25.000
3		Công nghệ CNC	Giáo dục VN	22.000
4		Vẽ kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng Autocad	Giáo dục VN	26.000
5		Sức bền vật liệu	Giáo dục VN	18.000
6		Lý thuyết ô tô	Giáo dục VN	27.000
7		Dung sai và kỹ thuật đo	Giáo dục VN	37.000
8		Cơ khí đại cương và vật liệu cơ khí	Giáo dục VN	23.000
9		Cơ lý thuyết	Giáo dục VN	27.000
10		Kết cấu ô tô	Giáo dục VN	32.000
11		Nhập môn kỹ thuật ô tô	Giáo dục VN	23.000
12		Kỹ thuật chuẩn đoán ô tô	Giáo dục VN	20.000
13		Kỹ thuật thủy khí	Giáo dục VN	20.000
14		Kỹ thuật CAD/CAM	Giáo dục VN	36.000
15		Robot công nghiệp	Giáo dục VN	19.000

16		Đồ gá	Giáo dục VN	17.000
17		Nguyên lý và dụng cụ cắt	Giáo dục VN	32.000
18		Sửa chữa, bảo dưỡng trang bị điện – điện tử ô tô	Giáo dục VN	38.000
19		Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống truyền lực ô tô	Giáo dục VN	32.000
20		Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống nhiên liệu	Giáo dục VN	50.000
21		Hệ thống CIM	Giáo dục VN	17.000
22		Kỹ thuật tiện	Giáo dục VN	47.000
23		Công nghệ phục hồi chi tiết trong ô tô	Giáo dục VN	28.000
1	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	Lắp ráp và cài đặt máy tính (MH: Cài đặt và bảo trì MT)	Bách Khoa	16.000
2		Cơ sở dữ liệu	Bách Khoa	20.000
3		Nhập môn C	Giáo dục VN	26.000
4		Anh văn chuyên ngành	Bách Khoa	15.000
5		Xây dựng phần mềm quản lý	Bách Khoa	19.000
6		Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Bách Khoa	20.000
7		Quản lý dự án Công nghệ thông tin	Giáo dục VN	31.000
8		Kỹ năng giao tiếp và nghệ thuật ứng xử	Giáo dục VN	35.000
9		Bảng tính excel	Giáo dục VN	36.000
10		Soạn thảo văn bản	Giáo dục VN	22.000
11		Thiết kế đồ họa bằng Corel Draw	Bách Khoa	24.000
12		Nhập môn công nghệ phần mềm	Bách Khoa	26.000
13		Cơ sở tạo hình khối trong không gian	Giáo dục VN	21.000
14		Phân tích và thiết kế hệ thống	Bách Khoa	18.000
1	ĐIỆN & BDCN	BD và thử nghiệm thiết bị điện	Giáo dục VN	18.000
2		Kỹ thuật nghề điện dân dụng (MH: Thiết bị điện gia dụng)	Giáo dục VN	55.000
3		Thiết kế điện căn hộ	Giáo dục VN	31.000

4		Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Giáo dục VN	27.000
5		Máy điện	Giáo dục VN	43.000
6		Lý thuyết mạch điện (MH Kỹ thuật điện)	Giáo dục VN	35.000
7		Truyền động điện	Giáo dục VN	50.000
8		Cung cấp điện	Giáo dục VN	50.000
9		Vật liệu điện	Giáo dục VN	28.000
1	ĐIỆN TỬ VT	Kỹ thuật mạch điện tử 1	Giáo dục VN	34.000
2		Kỹ thuật số	Bách Khoa	32.000
3		Máy thu hình	Giáo dục VN	30.000
4		Kỹ thuật vi xử lý	Bách Khoa	27.000
5		Kỹ thuật mạch điện tử 2	Giáo dục VN	32.000
6		Kỹ thuật mạch điện tử 3	Giáo dục VN	25.000
7		Vật liệu và linh kiện điện tử	Giáo dục VN	45.000
8		Kỹ thuật vi điều khiển	Giáo dục VN	38.000
9		Thiết kế mạch điện tử	Bách Khoa	36.000
10		Cơ sở kỹ thuật đo lường điện – điện tử	Bách Khoa	31.000
11		Điều khiển logic có lập trình	Giáo dục VN	40.000
12		Kỹ thuật điện tử	Giáo dục VN	47.000
13		Hệ thống điều khiển tự động	Giáo dục VN	39.000
1	KINH TẾ	Quản trị học	Bách Khoa	18.000
2		Tài chính doanh nghiệp	Bách Khoa	36.000
3		Kế toán doanh nghiệp 1	Bách Khoa	40.000
4		Kế toán doanh nghiệp 2	Bách Khoa	49.000
5		Lý thuyết tài chính tiền tệ	Bách Khoa	30.000
6		Nguyên lý kế toán	Bách Khoa	39.000
7		Thực hành kế toán doanh nghiệp 1	Giáo dục VN	42.000
8		Anh văn chuyên ngành KT	Bách Khoa	12.000
9		Thực hành kế toán doanh nghiệp 2	Bách Khoa	45.000
10		Toán kinh tế	Giáo dục VN	23.000
11		Kế toán quản trị	Bách Khoa	47.000
12		Kế toán thương mại	Bách Khoa	24.000
13		Kinh tế vĩ mô	Bách Khoa	32.000

14		Kinh tế chính trị Mác Lênin	Giáo dục VN	14.000
15		Kinh tế vi mô	Bách Khoa	34.000
1	CÁC MÔN HỌC CHUNG	Anh văn	Bách Khoa	30.000
2		Pháp luật	Bách Khoa	20.000
3		Chính trị	Bách Khoa	20.000
4		Toán cao cấp	Bách Khoa	25.000
5		Tin học căn bản	Bách Khoa	22.000
6		Giáo dục quốc phòng - An ninh	Bách Khoa	18.000

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các khoa chuyên môn;
- Phòng ĐT&QLSV, TCKT;
- Đăng trên website của trường;
- Lưu HCTC,



KT. HIỆU TRƯỞNG

★ PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. Dương Đức Hồng